

BÀI TẬP MỞ RỘNG THÀNH PHẦN CÂU

Giáo viên: Bùi Thị Nhài

Câu 1: Đọc từng cặp câu sau, xác định Chủ ngữ và vị ngữ.

A1. Đôi khi, chim bay lên

A2. Đôi khi, những bầy chim hoang dại bay vù lên một loạt.

B1. Trên những ngọn cây già nua, lá vàng đang khua.

B2. Trên những ngọn cây già nua, những chiếc lá vàng còn sót lại cuối cùng đang khua lao xao trước khi từ già thân mẹ.

C1. Tóc mẹ đen và dày.

C2. Tóc mẹ đen và dày, phủ kín cả hai vai, xõa xuống ngực, xuống đầu gối.

Câu 2: Những câu nào có nghĩa chi tiết, rõ ràng thông tin hơn

Câu 3. Xác định chủ ngữ và vị ngữ của các câu dưới đây. (lưu ý viết tắt in hoa)

A1. Giọng bà trầm bổng, ngân nga

A2. Giọng bà trầm bổng, ngân nga như tiếng chuông.

B1. Cô Gió lách qua khe cửa kính

B2. Cô Gió nhẹ nhàng khẽ lách qua cửa kính

C1. Con chim/ đã không cứu được nó

C2. Con chim cánh to cánh nhỏ/ đã không cứu được nó

D1. Con vật/ lộng lộn.

D2. Con vật/ bồng lộng lộn khắp phòng, như đau đớn, như căm phẫn.

E1. Chú cừu/ cô dướn người, đưa chiếc mõm hồng hồng xin xinh ve vuốt hai chị em.

E2. Chú cừu trắng muốt hiền lành/ cô dướn người, đưa chiếc mõm hồng hồng

xinh xinh xin ve vuốt hai chị em.

Tích vào đáp án đúng:

Cụm từ được dùng để mở rộng trong những câu thứ 2(câu màu đỏ) trên là:

☐ Cụm danh từ

☐ Cụm tính từ

☐ Cụm động từ

☐ Cả 3 loại: cụm động từ, cụm tính từ, cụm danh từ

Tác dụng của việc sử dụng những cụm từ này để mở rộng thành phần chính của câu?

Câu 4: Xác định thành phần chủ ngữ và vị ngữ của các câu dưới đây:

Sau đó Dùng cụm từ để mở rộng chủ ngữ hoặc vị ngữ hoặc cả hai thành phần chính trong các câu đó.

Ví dụ: a. **Mưa**/ rơi

CN VN

⇒ **Mưa mùa hạ**/ rơi ào ào đến rồi chợt đi

b. **Chim**/ chao mình sát mặt nước, nghiêng ngó.

⇒

c. **Gió**/ nổi lên

⇒

d. **Thầy giáo Cóc**/ nhìn **Ếch Còm**.

⇒

đ. **Tiếng hát vang lên**: Dung dăng dung dẻ, chúng ta vui vẻ, đến lớp học hành